

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
Dự án: Cải tạo Trung tâm Bảo trợ xã hội Thanh Hóa (giai đoạn 2)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ: số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ và các quy định của pháp luật có liên quan;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3582/QĐ-UBND ngày 09/9/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt dự án Cải tạo Trung tâm Bảo trợ xã hội Thanh Hóa (giai đoạn 2);

Căn cứ Quyết định số 3824/QĐ-BQL ngày 25/9/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Cải tạo Trung tâm Bảo trợ xã hội Thanh Hóa (giai đoạn 2).

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 3283/STC-ĐT ngày 10/6/2021 (kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành: Cải tạo Trung tâm Bảo trợ xã hội Thanh Hóa (giai đoạn 2) và của Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp Thanh Hóa tại Tờ trình số 390/TTr-BQL ngày 04/5/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành với các nội dung sau:

- Tên dự án: Cải tạo Trung tâm Bảo trợ xã hội Thanh Hóa (giai đoạn 2).
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp Thanh Hóa.
- Địa điểm xây dựng: Xã Quảng Hợp và xã Quảng Ninh, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.
- Thời gian: Khởi công tháng 9/2019; hoàn thành tháng 01/2021.

Điều 2. Kết quả đầu tư:**1. Nguồn vốn đầu tư:**

Đơn vị: Đồng

Nguồn vốn	Dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số:	19.003.804.000	18.364.848.000	16.500.000.000	1.864.848.000
Vốn ngân sách Trung ương, từ nguồn Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội giai đoạn 2016-2020	19.003.804.000	18.364.848.000	16.500.000.000	1.864.848.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị quyết toán
Tổng số	19.003.804.000	18.364.848.000
1. Xây dựng + Thiết bị	16.578.731.000	16.419.937.000
2. Quản lý dự án	472.777.000	421.583.000
3. Tư vấn	1.508.622.000	1.438.428.000
4. Chi phí khác	328.195.000	84.900.000
5. Dự phòng	115.479.000	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.**4. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:**

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số			18.364.848.000	
1- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			18.364.848.000	
2- Tài sản ngắn hạn				

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.**Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan**

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1.1. Được phép tắt toán nguồn và chi phí đầu tư là:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số:	18.364.848.000	
Vốn ngân sách Trung ương, từ nguồn Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội giai đoạn 2016-2020	18.364.848.000	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến thời điểm lập báo cáo quyết toán:

- Tổng nợ phải thu: 0**- Tổng nợ phải trả: 1.864.848.000 đồng, trong đó:**

- + Công ty Cổ phần xây dựng Sơn Trang: 1.045.819.000 đồng;
- + Trung tâm Kiểm định chất lượng xây dựng Thanh Hóa: 200.833.000 đồng;
- + Công ty CP tư vấn và kiểm định xây dựng Việt Nam: 53.457.000 đồng;
- + Công ty Cổ phần xây dựng Hương Anh: 8.256.000 đồng;
- + Công ty CP thẩm định giá và đầu tư Việt: 10.000.000 đồng;
- + Ban QLDA ĐTXD các công trình DD và CN Thanh Hóa: 546.483.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
Trung tâm Bảo trợ xã hội Thanh Hóa	18.364.848.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Bố trí vốn còn thiếu để thanh toán cho công trình theo quy định hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Hạch toán theo quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng; Trưởng Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp Thanh Hóa; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Thủ trưởng các ngành, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VXBTXH87

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Đầu Thanh Tùng